

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH TRỊ
TỈNH SÓC TRĂNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 70/2023/DS-ST.
Ngày 11-9-2023.
V/v tranh chấp hợp đồng tín
dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRỊ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Bích Phượng.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Thanh Hải.

- Ông Cao Văn Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Huỳnh Ni – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Nguyệt Hân – Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 88/2023/TLST-DS ngày 21 tháng 6 năm 2023 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2023/QĐXX-ST ngày 04/8/2023 giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Ngân hàng Thương mại cổ phần B.

Địa chỉ: Tòa nhà C, T, phường C, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại hợp pháp của nguyên đơn: Ông Dương Thanh T – Chuyên viên khách hàng cá nhân – Phòng giao dịch huyện T - thuộc Ngân hàng Thương mại cổ phần B – Chi nhánh S (có mặt)

Địa chỉ: Ấp B, thị trấn P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn: Ông Đào Hoàng T1, sinh năm 1970. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 03 tháng 4 năm 2023 của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần B và cũng như tại phiên tòa sơ thẩm người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn ông Dương Thanh T trình bày:

Ngày 26/7/2017 Ngân hàng Thương mại cổ phần B (sau đây viết tắt là Ngân hàng B) đã cho ông Đào Hoàng T1 vay số tiền 270.000.000 đồng, theo hợp đồng tín dụng số HDTD880201700631 ngày 26/7/2017; Giấy đề nghị giải ngân kèm khế ước nhận nợ, theo đó thời hạn vay là 5 năm, kỳ hạn trả nợ gốc chia làm 60 kỳ, mỗi kỳ trả 4.500.000 đồng, trả cố định vào ngày 10 hàng tháng, kỳ trả đầu tiên vào ngày 10/8/2017, kỳ cuối trả hết số tiền còn lại vào ngày hợp đồng tín dụng hết hạn, kỳ hạn trả lãi được trả cùng kỳ với nợ gốc và tín trên dư nợ thực tế. Ngày trả nợ cuối cùng là ngày 25/7/2022. Lãi suất cho vay 12.5%/năm và được điều chỉnh theo phương thức lãi suất định kỳ thay đổi trong thời hạn cho vay, điều chỉnh định kỳ 03 tháng/lần. Lãi suất quá hạn 150% lãi suất cho vay trong hạn, vay không có bảo đảm tài sản.

Từ ngày 10/3/2022 đến nay ông T1 không thanh toán nợ, còn nợ vốn gốc 13.205.824 đồng và tiền lãi 1.687.943 đồng, nhưng sau khi Ngân hàng khởi kiện thì ông T1 có trả thêm 2.000.000 đồng tiền gốc và một phần tiền lãi. Hiện nay ông T1 còn nợ Ngân hàng vốn vay là 11.205.824 đồng, lãi tính đến ngày 11/9/2023 còn nợ 647.339 đồng. Tổng cộng số tiền còn nợ là 11.853.163 đồng.

Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Đào Hoàng T1 có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng số tiền vốn, lãi còn nợ như trên, ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

Bị đơn ông Đào Hoàng T1 không có văn bản trình bày ý kiến.

Quan điểm kiểm sát của đại diện Viện kiểm sát:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý đến khi kết thúc phần tranh luận tại phiên tòa xét xử, Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa, các thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Qua chứng cứ và kết quả tranh tụng tại phiên tòa có cơ sở xác định yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải trả toàn bộ số tiền còn nợ và chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình tiến hành tố tụng Tòa án tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý, thông báo tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, triệu tập tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng bị đơn ông T1 vắng mặt không có lý do, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng B, yêu cầu bị đơn ông Đào Hoàng T1 trả số tiền là 11.853.163 đồng (gốc là 11.205.824 đồng, lãi tính đến ngày 11/9/2023 còn nợ 647.339 đồng), lý do ông T1 vay của Ngân

hàng 270.000.000 đồng, kỳ hạn trả nợ cuối cùng là ngày 25/7/2022 nhưng đến nay ông T1 chưa thanh toán hết và còn nợ lại số tiền như đã nêu trên. Ông Đào Hoàng T1 không có văn bản cung cấp ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng. Hội đồng xét xử xét thấy theo tài liệu, chứng cứ nguyên đơn cung cấp thể hiện giữa Ngân hàng B với ông Đào Hoàng T1 có ký kết hợp đồng tín dụng số HDTD880201700631 ký ngày 26/7/2017, Ngân hàng cũng đã giải ngân cho ông T1 số tiền 270.000.000 đồng, theo Giấy đề nghị giải ngân kèm khế ước nhận nợ ngày 26/7/2017. Tính đến nay đã hết hạn theo hợp đồng đã ký kết nhưng ông T1 chưa thanh toán hết nợ, Hội đồng xét xử xét thấy theo quy định tại Điều 466 Bộ luật Dân sự quy định bên vay phải có nghĩa vụ trả đủ tiền khi đến hạn, như vậy ông T1 không thanh toán nợ là đã vi phạm nghĩa vụ, do vậy nguyên đơn yêu cầu buộc ông T1 phải thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[3] Về án phí sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Toà án chấp nhận nên bị đơn phải có nghĩa vụ chịu án phí theo quy định pháp luật. Hoàn trả cho nguyên đơn tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[4] Ý kiến đề nghị giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên toà là đúng quy định pháp luật, Hội đồng xét xử thống nhất đề nghị của Kiểm sát viên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 26, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điểm b Khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng; Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị đơn ông Đào Hoàng T1 có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng B số tiền vốn, lãi còn nợ của hợp đồng tín dụng số HDTD880201700631 ký ngày 26/7/2017, số tiền là 11.853.163 (mười một triệu tám trăm năm mươi ba nghìn một trăm sáu mươi ba) đồng, trong đó gốc là 11.205.824 đồng, lãi tính đến ngày 11/9/2023 là 647.339 đồng. Ngoài ra bị đơn còn phải tiếp tục trả số tiền lãi phát sinh kể từ ngày 12/9/2023 theo hợp đồng tín dụng đã ký kết nêu trên cho đến khi thanh toán xong nợ.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Đào Hoàng T1 phải nộp số tiền 592.700 (năm trăm chín mươi hai nghìn bảy trăm) đồng.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP B tiền tạm ứng án phí 372.000 đồng theo lai thu 0008181 ngày 16/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì.

Báo cho các đương sự biết, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đối với đương sự vắng mặt kể từ ngày nhận được bản

án hoặc ngày niêm yết bản án tại nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Thạnh Trị;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Trị;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trịnh Thị Bích Phượng